

KT3-04593AMT3/1

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

17/07/2023  
Trang/ Page 01 / 02

- Tên mẫu : NƯỚC THÀNH PHẨM MỸ LỘC: 14.00 11.07.2023  
*Name of sample*
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.  
*Description*  
*Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
  - Dạng mẫu: lỏng;  
*Form: the liquid;*
  - Số đơn vị/mẫu: 2 L;  
*Unit/sample: 2 L;*
  - Dụng cụ chứa: bình nhựa;  
*Container: plastic bottle;*
- Số lượng mẫu : 01  
*Quantity*
- Ngày nhận mẫu : 12/07/2023  
*Date of receiving*
- Thời gian thử nghiệm : 12/07/2023-17/07/2023  
*Testing duration*
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NƯỚC SẠCH CÀN GIUỘC  
*Customer*  
Áp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Huyện Càn Giuộc, Tỉnh Long An
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo / See next page  
*Testing results*

**PHỤ TRÁCH PTN MÔI TRƯỜNG**  
**HEAD OF ENVIRONMENTAL TESTING LAB**

  
**Nguyễn Hoàng Linh**

**TL. GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR**  
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM**  
**HEAD OF TESTING LAB**



**Ngô Quốc Việt**

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*







KT3-04593AMT3/1

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

17/07/2023

Trang/ Page 02 / 02

STT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị tính Unit	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result	Giới hạn phát hiện Limit of detection
7.1	Độ màu Color	Pt.Co	TCVN 6185:2015	KPH	5,0
7.2	Mùi Odor	-	SMEWW 2150C:2017	Không có mùi lạ No strange odor	-
7.3	Độ đục Turbidity	NTU	SMEWW 2130B:2017	KPH	0,5
7.4	Độ pH (tại 25 °C) pH value (at 25 °C)	-	TCVN 6492:2011	6,5	-
7.5	Hàm lượng asen (As) Arsenic content	mg/L	US EPA Method 200.8	KPH	0,001
7.6	Hàm lượng sắt (Fe) Iron content	mg/L	US EPA Method 200.8	0,03	-
7.7	Tổng số coliform Total coliform	CFU/100 mL	ISO 9308-1:2014 / Amd.1:2016	< 1(***)	-
7.8	Escherichia coli	CFU/100 mL	ISO 9308-1:2014 / Amd.1:2016	< 1(***)	-

**Ghi chú/ Notice:**

(\*\*\*) : Kết quả được biểu thị “< 1 CFU” được xem là “không phát hiện vi sinh vật mục tiêu” trên thể tích mẫu kiểm tra/ The result “<1 CFU” is considered “target organism not-detectable” in the volume of sample analysed

SMEWW: Standard Methods for the Examination of Water and Waste water

TCVN: Tiêu Chuẩn Quốc Gia/ National standards

US EPA: United States Environmental Protection Agency

KPH: Không phát hiện/ Not detected

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.

Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.

